

Số: 153/2025/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2024/TLST-HN ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh N, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Kim P, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 33, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Thanh N với ông Kim P.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh N với ông Kim P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tên Kim Trần Ái T, sinh ngày 01/01/2013 có nguyện vọng tiếp tục sống chung bà Trần Thị Thanh N. Sau khi ly hôn bà Trần Thị

Thanh N với ông Kim P tự nguyện thoả thuận cho bà Trần Thị Thanh N được tiếp tục nuôi con Kim Trần Ái T.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Thanh N với ông Kim P tự nguyện thoả thuận đồng ý ông Kim P cấp dưỡng nuôi con Kim Trần Ái T mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 30/5/2025 đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh N với ông Kim P không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung và người khác nợ vợ chồng: bà Trần Thị Thanh N với ông Kim P xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp sau khi ly hôn có phát sinh về tài sản chung, nợ chung thì các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh N với ông Kim P tự nguyện thoả thuận bà Trần Thị Thanh N nộp chung 300.000 đồng án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Thanh N đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005303 ngày 13/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long và bà Trần Thị Thanh N không còn phải nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm